

Ngày 30/06/2025	38,750 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-0.1%	0.4%	1.2%

	Q2/25	
ROE	0.9%	+/- YoY ▼ 0.1%

	Q2/25		
DT thuần	436	QoQ	YoY
		▲ 209	▼ 25.0
		▲ 92.1%	▼ 5.4%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	663	YoY
		▼ 36.0
		▼ 5.1%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	53.2	QoQ	YoY
		▲ 26.4	▼ 6.10
		▲ 98.6%	▼ 10.2%
	tỷ VNĐ		

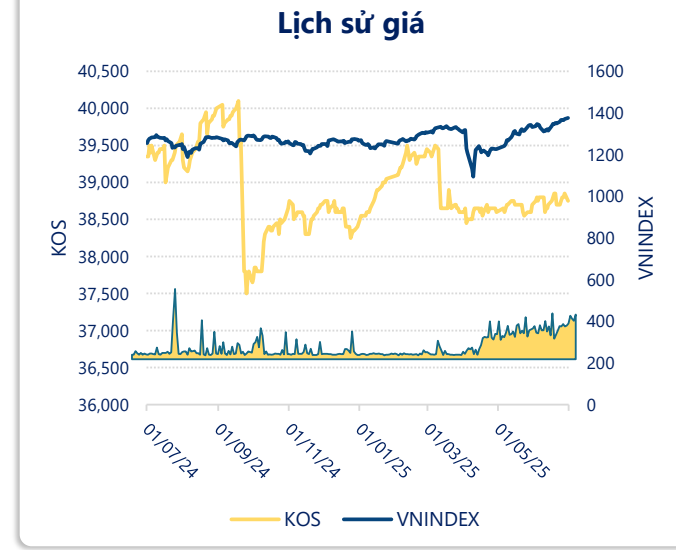
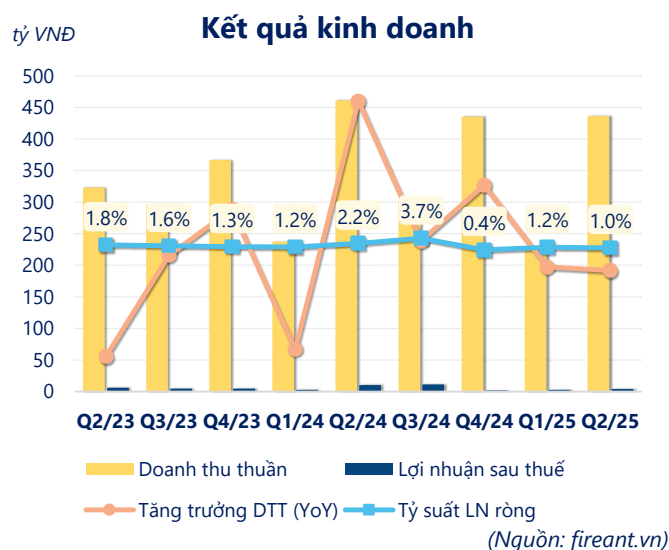
	6T 2025	
LN gộp	80.0	YoY
		▼ 8.10
		▼ 9.2%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	11.8	QoQ	YoY
		▲ 8.04	▼ 2.70
		▲ 214%	▼ 18.5%
	tỷ VNĐ		

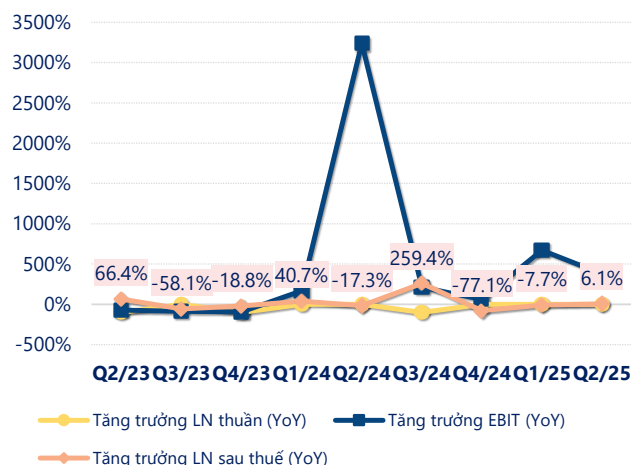
	6T 2025	
LN thuần	15.6	YoY
		▼ 2.80
		▼ 15.2%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	4.27	QoQ	YoY
		▲ 1.58	▼ 5.93
		▲ 58.6%	▼ 58.2%
	tỷ VNĐ		

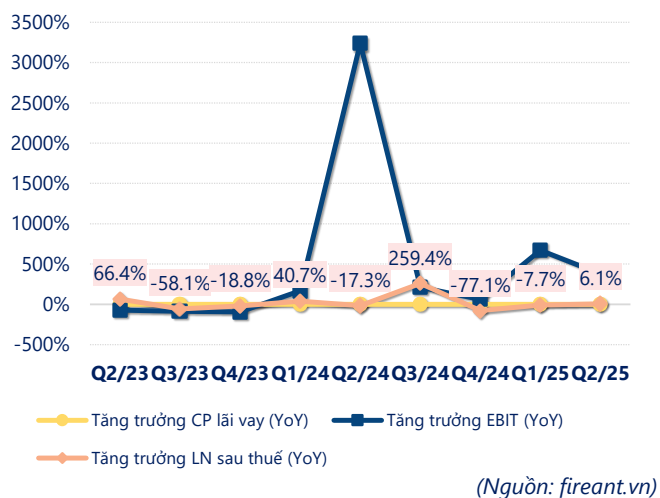
	6T 2025	
LN sau thuế	6.96	YoY
		▼ 6.24
		▼ 47.2%
	tỷ VNĐ	



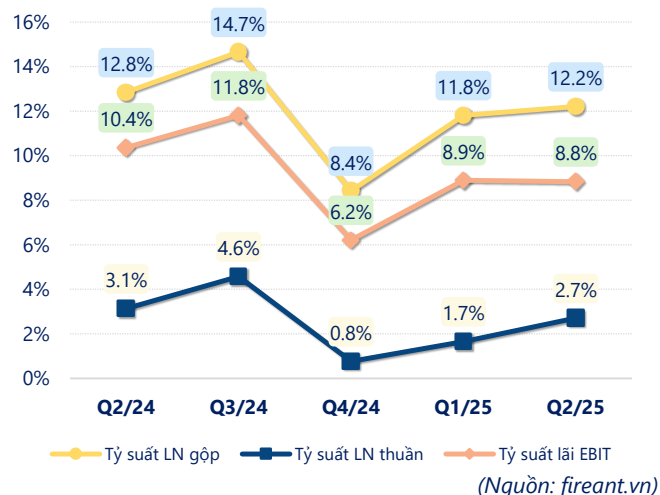
Tăng trưởng lợi nhuận



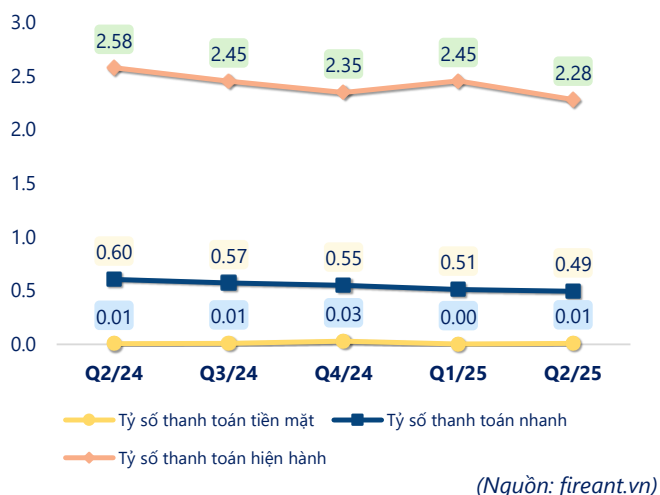
Tăng trưởng chi phí



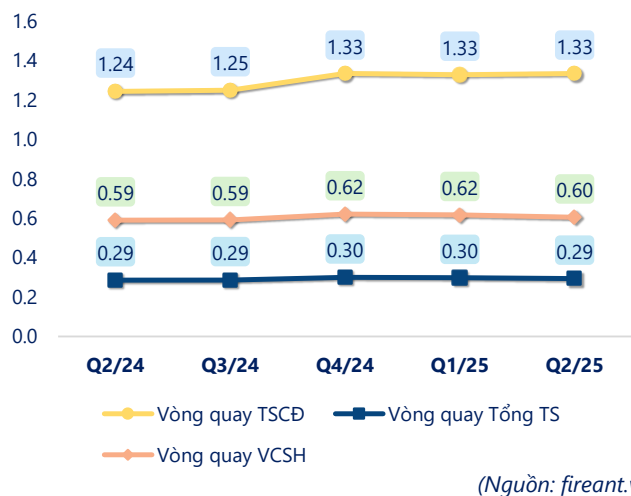
Tỷ suất lợi nhuận



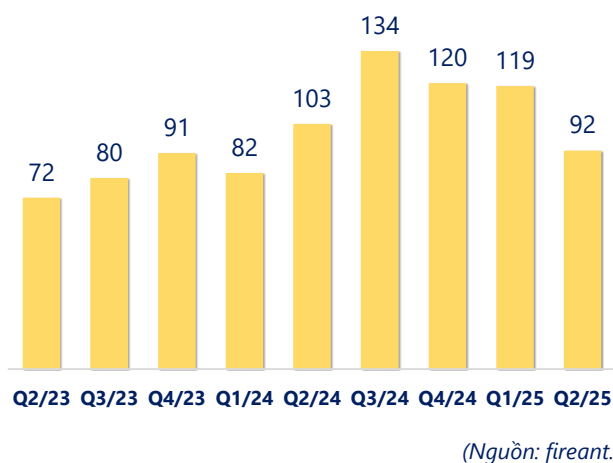
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	436	461	-5.4%	663	699	-5.1%
Giá vốn hàng bán	383	402	-4.8%	583	610	-4.5%
Lợi nhuận gộp	53.2	59.3	-10.2%	80.0	88.1	-9.2%
Doanh thu HĐTC	1.89	2.18	-13.5%	4.06	4.57	-11.2%
Chi phí TC	31.4	34.2	-8.1%	49.0	53.7	-8.7%
Chi phí lãi vay	30.6	34.2	-10.4%	47.3	53.7	-11.9%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0.85	4.90	-82.7%	1.19	5.00	-76.1%
Chi phí QLDN	11.0	7.89	39.8%	18.3	15.7	16.7%
LN thuần từ HĐKD	11.8	14.5	-18.5%	15.6	18.4	-15.2%
Lợi nhuận khác	-3.92	-0.82	-378%	-4.14	-0.85	-387%
LN trước thuế	7.89	13.6	-42.0%	11.4	17.5	-34.7%
Lợi nhuận sau thuế	4.27	10.2	-58.2%	6.96	13.2	-47.2%
LNST của CĐ cty mẹ	4.33	10.2	-57.6%	6.93	13.1	-46.9%

(Nguồn: fireant.vn)

